

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 02 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Đức Thành

Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn L**; sinh ngày 07 tháng 12 năm 2005, tại Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: khu I, phường H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn M và bà Hoàng Thị Thúy M1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 16/12/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Họ và tên: **Dương Văn L1**; sinh ngày 26 tháng 01 năm 2001, tại Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Lê Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 19/12/2023, bị Công an thị xã Q xử phạt hành chính về hành vi “cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 16/12/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

3. Họ và tên: **Đàm Quang T1**; sinh ngày 06 tháng 12 năm 2006, tại Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Quang T2 và bà Lê Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 16/12/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Đức M2, sinh ngày 07/10/2009, nơi thường trú: thôn chợ R, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

+ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1962, nơi thường trú: thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh (ông Đ đồng thời là người đại diện hợp pháp của Nguyễn Đức M2); có mặt.

- **Người làm chứng:** anh Trần Khiêm T3; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** ông Vũ Tài K, ông Bùi Công D; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Quang T1, Hà Văn L, Dương Văn L1 và Nguyễn Đức M2 (sinh ngày 07/10/2009 - 15 tuổi 2 tháng 6 ngày) là bạn bè xã hội. Trong các ngày từ 9/12/2024 đến ngày 14/12/2024, T1, L, L1, M2 có hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhau và cho người khác, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 9/12/2024, T1 gọi điện thoại qua ứng dụng Facebook Messenger cho L1 hỏi mua tinh dầu ma túy CBD, L1 đồng ý và báo giá là 3.000.000 đồng, T1 đồng ý. Sau đó, T1 chuyển khoản 3.000.000 đồng qua số tài khoản 9338446666 của ngân hàng V mang tên Bui Huy L2 (đây là tài khoản của cửa hàng dịch vụ đổi tiền) để mua ma túy của L1. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, T1 đến nhà L1 ở thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, tại đây L1 đưa cho T1 1 chai nhựa chứa khoảng 100ml tinh dầu ma túy. Sau khi mua được ma túy từ L1, T1 đem về nhà ở thôn C, xã T, thị xã Q cho vào thuốc lá điện tử sử dụng hết.

Khoảng 16 giờ ngày 11/12/2024, T1 tiếp tục gọi điện thoại qua ứng dụng Facebook Messenger cho L1 hỏi mua khoảng 50 ml tinh dầu ma túy, L1 đồng ý và báo giá là 1.500.000 đồng và hẹn đến khu vực cổng trường Trung học cơ sở P thuộc khu D, phường P, thị xã Q. Sau đó, T1 chuyển khoản 1.500.000 đồng qua số tài khoản 9338446666 của ngân hàng V mang tên Bui Huy L2 để mua ma túy của L1. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, tại khu vực trên, L1 bán cho T1 1 chai nhựa chứa khoảng 50 ml tinh dầu ma túy với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy từ L1, T1 đem về nhà cho vào thuốc lá điện tử sử dụng hết.

Khoảng 17 giờ ngày 13/12/2024, do có nhu cầu sử dụng tinh dầu ma túy nên M2 trực tiếp đến nhà L ở khu I, phường H, thị xã Q hỏi mua 200.000 đồng tinh dầu ma túy, L đồng ý. L đưa cho M2 1 lọ thủy tinh chứa tinh dầu ma túy, M2 đưa cho L 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy từ L, M2 đem về nhà ở thôn C, xã T, thị xã Q cho vào thuốc lá điện tử sử dụng hết.

Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2024, M2 rủ T1 góp tiền mua ma túy để bán kiếm lời và thống nhất cả 2 góp 1.600.000 đồng tiền mua tinh dầu ma túy, M2 góp 1.000.000 đồng, T1 góp 600.000 đồng. M2 cầm tiền và liên hệ với Hà Văn L mua được 1 chai nhựa chứa 50ml tinh dầu ma túy với giá 1.600.000 đồng. Khi mua được ma túy, M2 mang về và chiết sang 5 lọ thủy tinh, còn 1 lượng trong chai nhựa thì T1 mang về để bán cho người khác. Cả 2 thống nhất sẽ bán 5 lọ với giá mỗi lọ từ 300.000 đồng đến 350.000 đồng khi có người hỏi mua, được bao nhiêu thì M2 sẽ mang về đưa T1 600.000 đồng tiền ban đầu T1 góp, tiền còn lại M2 sẽ tiếp tục đi mua ma túy

về bán. Sau đó, Trần Khiêm T3 (sinh năm 2006; trú tại khu B, phường Y, thị xã Q) nhắn tin qua mạng xã hội Facebook của M2 hỏi mua 5 lọ ma túy trên, do M2 không trả lời nên T3 nhắn tin qua tài khoản Facebook T4 bảo T4 nói với M2 trả lời tin nhắn của T3. Sau đó, T4 bảo với M2 trả lời tin nhắn của T3 để bán ma túy cho T3. M2, T3 thống nhất giá là 1.500.000 đồng và hẹn ở khu vực đối diện quán Internet ở khu I, phường Q, thị xã Q để giao dịch.

Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi M2 đang ngồi trên xe mô tô ở khu vực đối diện quán Internet ở khu I, phường Q, thị xã Q thì bị tổ công tác công an phường T phối hợp với Công an phường Q, thị xã Q tiến hành kiểm tra hành chính. Khi thấy công an kiểm tra hành chính M2 thì T3 đi về nhà. Quá trình kiểm tra, thu giữ trên tay phải của M2 1 chiếc túi da màu nâu đen kích thước (11x7,5)cm, bên trong đựng 5 lọ thủy tinh có chứa tinh dầu ma túy (kí hiệu M1, M2, M3, M4, M5); 01 điều thuốc lá điện tử nhãn hiệu Zz-bar, vỏ màu tím, bên trong không có chất lỏng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, không có yếm xe, không có biển kiểm soát.

Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác tiếp tục tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Hà Văn L ở khu I, phường H, thị xã Q. Quá trình kiểm tra thu giữ: 01 chai nhựa hình trụ tròn, bên trong có chứa khoảng 40ml chất lỏng (kí hiệu L); 121 lọ thủy tinh màu trắng có nắp màu đen, bên trong không có gì. L khai nhận chất lỏng bên trong chai nhựa là tinh dầu có chứa chất ma túy cất giấu tại nhà để bán cho người khác kiếm lời.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q triệu tập Đàm Quang T1, T1 thừa nhận việc góp tiền cùng M2 mua ma túy của L về để bán lại cho người khác kiếm lời. T1 tự nguyện giao nộp 1 lọ nhựa, bên trong có chứa tinh dầu ma túy (kí hiệu T).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T1, L, L1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 9847/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của V1 Bộ C kết luận:

Đều tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA trong các mẫu chất lỏng đựng trong 5 lọ thủy tinh, tổng thể tích mẫu là 20,0mL. Tổng khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA là 0,043gam.

Đều tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA trong các mẫu chất lỏng đựng trong 2 lọ L, T; thể tích mẫu lần lượt 40,0mL và 7,0mL. Khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA lần lượt là 0,086gam và 0,015gam.

Hiện V1 chưa có mẫu chuẩn chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA do đó không xác định được khối lượng chất MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA có trong mẫu.

Quá trình điều tra, các bị cáo Hà Văn L, Dương Văn L1 và Đàm Quang T1 cùng đối tượng Nguyễn Đức M2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra:

Bị cáo Hà Văn L khai nhận: Toàn bộ số ma túy mà L bị công an kiểm tra hành chính tại nhà L là của L mua của 1 người (không rõ lai lịch) qua mạng Facebook có tài khoản “Gấu Chill” vào ngày 13/12/2024 với giá 2.500.000 đồng trong 1 chai nhựa khoảng 100ml (người này gửi ma túy cho L qua xe khách vận chuyển, L đưa 2.500.000 đồng cho xe khách, L không nhớ biển số xe khách). Khi mua được ma túy

thì L chia khoảng 60ml chứa tinh dầu ma túy vào chai nhựa bán cho Nguyễn Đức M2 vào chiều ngày 14/12/2024 với giá 1.600.000 đồng như trên. Trước đó, L đã triết sang 2 lọ thủy tinh khác bán cho 1 người đàn ông tên T5 (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng vào sáng ngày 14/12/2024. Đối với 121 lọ thủy tinh màu trắng, L mua ở trang mạng Shopee của 1 người không rõ lai lịch, còn chai nhựa thì L xin được khi mua ma túy của tài khoản “Gấu Chill”.

Bị cáo Dương Văn L1 khai nhận: Sáng ngày 06/12/2024, L1 tìm trên ứng dụng Telegram hỏi mua ma túy CBD thì có tài khoản Telegram tên H (nhà ở thành phố U) nhắn tin có ma túy CBD bán. Lượng thỏa thuận mua của người này khoảng 25ml ma túy CBD đậm đặc với giá 2.400.000 đồng. Chiều cùng ngày, có người xe ôm giao ma túy cho L1 (L1 không biết lai lịch người xe ôm này). Sau đó, L1 trộn dung dịch ma túy vừa mua với tinh dầu thường được 01 chai khoảng 100ml và 01 chai khoảng 50ml rồi bán cho T1 vào các ngày 09/12/2024 và 11/12/2024 như đã nêu trên. Đối với tài khoản ngân hàng 9338446666 của ngân hàng V mang tên anh Bui Huy L2, đây là tài khoản ngân hàng của cửa hàng dịch vụ đổi tiền tài khoản thành tiền mặt để nhận số tiền 4.500.000 đồng là tiền 2 lần L1 bán ma túy cho T1, anh L2 không biết việc L1 bán ma túy cho T1.

- Người làm chứng Trần Khiêm T3 có lời khai ngày 14/12/2024, anh có nhắn tin qua mạng xã hội hỏi mua 5 lọ ma túy của M2 và T1 như nội dung vụ án đã nêu.

- Những người chứng kiến đều có lời khai về việc họ được chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản và thu giữ vật chứng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Tại Bản cáo trạng số: 1681/CT-VKSQY ngày 17/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố bị cáo Hà Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Dương Văn L1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đàm Quang T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đức M2 có lời khai giống như nội dung vụ án đã nêu, M2 nhận thức được hành vi mua bán ma túy của mình và có thái độ ăn năn và hứa sẽ không tái phạm.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng thời cũng là người đại diện hợp pháp của Nguyễn Đức M2 là ông Trần Văn Đ cũng thừa nhận có sự thiếu sót trong việc quan tâm, giáo dục con cái. Ông không biết việc con ông là Nguyễn Đức M2 sử dụng xe mô tô của ông đi mua bán ma túy, ông cũng đề nghị xin nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô nói trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà Văn L, Dương Văn L1 và Đàm Quang T1 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Dương Văn L1 từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đàm Quang T1 từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024;

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định, 01 túi da màu nâu đen; 01 điều thuốc lá điện tử; 121 lọ thủy tinh và các sim điện thoại lắp kèm những chiếc điện thoại bị thu giữ; đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy vỏ màu đen đã thu giữ của Nguyễn Đức M2, 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng hồng thu của Đàm Quang T1, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng thu của Dương Văn L1; trả lại 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu đen thu của Hà Văn L cho bị cáo Hà Văn L; trả lại chiếc xe mô tô YAMAHA Sirius màu đen không có BKS cho anh Trần Văn Đ; buộc bị cáo Dương Văn L1 phải nộp số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng); bị cáo Hà Văn L phải nộp số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Các bị cáo Hà Văn L, Dương Văn L1 và Đàm Quang T1 đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: các bị cáo Hà Văn L, Dương Văn L1 và Đàm Quang T1 đều bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn L, Dương Văn L1 và Đàm Quang T1 đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những

người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa; như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 9/12/2024, tại nhà Dương Văn L1 ở thôn C, xã C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, L1 có hành vi bán trái phép cho Đàm Quang T1 1 chai dung dịch ma túy loại MDMA-4en-PINACA, MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA với giá 3.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 11/12/2024, tại cổng trường Trung học cơ sở P, thị xã Q, L1 tiếp tục bán trái phép cho T1 1 chai dung dịch ma túy loại MDMA-4en-PINACA, MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA với giá 1.500.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 13/12/2024, tại nhà Hà Văn L ở khu I, phường H, thị xã Q, L có hành vi bán trái phép 1 chai dung dịch ma túy loại MDMA-4en-PINACA, MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA cho Nguyễn Đức M2 (sinh ngày 07/10/2009 - 15 tuổi 2 tháng 7 ngày) với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/12/2024, cũng tại nhà L, L tiếp tục có hành vi bán trái phép 1 chai ma túy loại MDMA-4en-PINACA, MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA cho M2, T1 với giá 1.600.000 đồng. Sau đó, M2 đem về chiết sang 5 lọ thủy tinh rồi thống nhất cùng T1 đem đi bán cho Trần Khiêm T3, số ma túy còn lại T1 mang về để bán cho người khác. Khi đến khu vực khu I, phường Q, thị xã Q thì M2 bị lực lượng công an kiểm tra hành chính, thu giữ ma túy như đã nêu trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn L đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Dương Văn L1 đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Đàm Quang T1 đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, như nội dung bản cáo trạng số: 1681/CT-VKSQY ngày 17/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo:

Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện, nó không những hủy hoại cho sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội, là nguồn gốc của các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, biết rõ tính nguy hiểm, tác hại của chất ma túy và cũng nhận thức rất rõ Nhà nước nghiêm cấm cá nhân, tổ chức có hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy..v.v., nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả và hám lợi bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội; do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe, cải tạo và phòng ngừa.

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò độc lập. Bị cáo Hà Văn L bán ma túy nhiều lần cho Nguyễn Đức M2 - là người dưới 16 tuổi nên phải chịu 2 tình tiết định khung quy định tại các điểm b và e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

do đó phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án này; bị cáo Dương Văn L1 2 lần bán ma túy cho Đàm Quang T1 nên chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo L; cuối cùng là bị cáo Đàm Quang T1.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hà Văn L, Dương Văn L1 và Đàm Quang T1 đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều có tuổi đời còn rất trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, cả 3 bị cáo ban đầu đều không có ý thức về việc chất MDMA-4en-PINACA, MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA mà các bị cáo mua bán là chất ma túy và bị Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, sử dụng, tàng trữ ..v.v.. Sau khi bị bắt, các bị cáo đều đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về số tiền do phạm tội mà có: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bị cáo Dương Văn L1 đã thu được tổng số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) từ việc bán ma túy; bị cáo Hà Văn L đã thu được tổng số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) từ việc bán ma túy, vì vậy cần buộc hai bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA Sirius màu đen không có BKS quá trình điều tra xác định là của anh Trần Văn Đ, anh Đ không biết việc Nguyễn Đức M2 sử dụng xe vào việc phạm tội, do đó cần trả lại cho anh Trần Văn Đ.

- Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 9847/KL - KTHS, ngày 25/12/2024 của V1 - Bộ C; 01 túi da màu nâu đen; 01 điều thuốc lá điện tử; 121 lọ thủy tinh và các sim điện thoại lắp kèm những chiếc điện thoại bị thu giữ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy vỏ màu đen đã thu giữ của Nguyễn Đức M2, 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng hồng thu của Đàm Quang T1, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng thu của Dương Văn L1 quá trình điều tra xác định có liên quan đến hành vi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu đen thu của Hà Văn L: Bị cáo L khai chiếc điện thoại này là của mẹ bị cáo, bị cáo mượn điện thoại để sử dụng, còn chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc giao dịch mua bán ma túy với T1, M2 đã đánh rơi trước khi bị bắt, do đó Hội đồng xét xử xác định chiếc điện thoại này không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Đức M2 (sinh ngày 07/10/2009 - 15 tuổi 2 tháng 7 ngày) có hành vi bán ma túy cho Trần Khiêm T3, tuy nhiên do M2 chưa đủ 16 tuổi nên chưa

phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với Trần Khiêm T3 có hành vi thỏa thuận mua ma túy của T1, M2 nhưng chưa thực hiện được giao dịch nên chưa có căn cứ xử lý.

- Đối với anh Bùi Huy L3, kinh doanh dịch vụ đổi tiền qua tài khoản không biết việc L1 bán ma túy nên không đề cập xử lý.

- Đối với người đàn ông mà L, L1 khai bán ma túy cho L, L1, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với việc L khai đã triết sang 2 lọ thủy tinh khác bán cho 1 người đàn ông tên T5 (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng vào sáng ngày 14/12/2024 nhưng chưa làm rõ được người này nên chưa có căn cứ xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Văn L1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt bị cáo Dương Văn L1 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024;

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đàm Quang T1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt bị cáo Đàm Quang T1 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024;

- Về số tiền do phạm tội mà có: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Buộc bị cáo bị cáo Dương Văn L1 phải nộp số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng); bị cáo Hà Văn L phải nộp số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 9847/KL - KTHS, ngày 25/12/2024 của V1 - Bộ C; 01 túi da màu nâu

đen; 01 điều thuốc lá điện tử; 121 lọ thủy tinh và các sim điện thoại lắp kèm những chiếc điện thoại bị tịch thu.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy vỏ màu đen đã thu giữ của Nguyễn Đức M2, 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng hồng thu của Đàm Quang T1; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng thu của Dương Văn L1.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn L 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu đen, kèm sim điện thoại lắp kèm; trả cho anh Trần Văn Đ chiếc xe mô tô YAMAHA Sirius màu đen không có BKS, không có yếm hai bên, không có gương, tình trạng xe đã cũ, (C5C63-289443 số máy RLCS5C6309Y289338).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2025, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên).

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Hà Văn L, Dương Văn L1 và Đàm Quang T1 mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Cơ quan điều tra;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- Cơ quan THA HS;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Huy